

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Hướng dẫn việc quản lý cấp phát sử dụng và thanh quyết toán nguồn kinh phí sự nghiệp duy tu, bảo dưỡng hệ thống đê điều

Để tăng cường công tác quản lý tài chính, bảo đảm sử dụng kinh phí duy tu bảo dưỡng, chống xuống cấp thường xuyên hệ thống đê điều đúng mục đích, có hiệu quả theo Luật ngân sách Nhà nước. Liên tịch Bộ Tài chính - Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn việc quản lý, cấp phát, sử dụng và thanh toán, quyết toán nguồn kinh phí sự nghiệp duy tu, bảo dưỡng hệ thống đê điều như sau:

I. NGUYÊN TẮC CHUNG

1. Kinh phí sự nghiệp kinh tế duy tu bảo dưỡng đê điều dùng để duy tu bảo dưỡng hệ thống đê điều; sửa chữa, xử lý những hư hỏng đê kè; đo và khảo sát định kỳ đê, kè. Không được sử dụng vốn duy tu bảo dưỡng đê điều vào các công việc trái với mục đích chống xuống cấp của đê điều.

2. Nguồn kinh phí bảo đảm cho công tác duy tu bảo dưỡng đê điều bao gồm:

- Ngân sách địa phương bảo đảm duy tu bảo dưỡng đê điều đối với đê dưới cấp III.
- Ngân sách Trung ương bảo đảm duy tu bảo dưỡng đê điều đối với đê từ cấp III đến cấp đặc biệt và được cấp kinh phí uỷ quyền qua Sở Tài chính vật giá tỉnh, thành phố để địa phương thực hiện duy tu bảo dưỡng.
- Đê chuyên dùng của ngành nào, cơ sở nào do chủ công trình bảo đảm.

II. NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

1. Nội dung chi kinh phí duy tu, bảo dưỡng đê điều:

Kinh phí sự nghiệp duy tu bảo dưỡng hệ thống đê điều được dùng cho những công việc sau:

1. San lấp ổ gà, làm hệ thống thoát nước mặt đê và xây dựng mặt đê chống xói mòn, tạo thuận lợi cho công tác quản lý, kiểm tra và cứu hộ đê bằng cơ giới.
 2. Tu bổ điểm canh đê
 3. Phát hiện, xử lý tổ mối và các ẩn hoạ khác trong đê.
 4. Trồng lại cỏ mái đê ở những nơi cỏ bị chết, bị xói trôi.
 5. Đắp đất để trồng, chăm sóc và tu bổ cây chắn sóng.
 6. Bảo dưỡng các giếng giảm áp
 7. Xếp lại đá bị bong, xô ở các kè.
 8. Bơm tát nước để kiểm tra đánh giá chất lượng và duy tu sửa chữa nhỏ các cống xung yếu, cống bị hư hỏng.
 9. Sửa chữa, bổ sung các cột cây số đê, cột khoảng cách 100m, cột chỉ giới phạm vi bảo vệ đê, mốc địa giới đê, biển báo kè, cống, biển cấm xe đi lại trên đê, cột mốc cố định theo dõi diễn biến kè và lòng sông, cột thuỷ trí, xây dựng các hệ thống BARIE để kiểm soát các xe cộ đi lại trên đê, biển báo báo, lũ tại các điểm canh đê.
 10. Đo kiểm tra định kỳ cao trình mặt đê, mặt cắt ngang thân đê, và bình đồ lộ tuyến đê.
 11. Khảo sát địa chất nền đê ở những đoạn đê có nền yếu, khảo sát địa hình tại các mặt cắt cố định ngang sông của các hệ thống sông chính có đê từ cấp III trở lên để theo dõi diễn biến của lòng dẫn, khảo sát những đoạn bờ sông, kè bị xói cục bộ để có giải pháp kỹ thuật phù hợp tu sửa công trình.
 12. Các công việc khác có liên quan trực tiếp tới công tác duy tu bảo dưỡng đê điều phải có sự thoả thuận của Bộ Tài chính và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
2. Lập và giao dự toán kinh phí duy tu bảo dưỡng công trình đê điều.

Hàng năm, căn cứ vào thực trạng đê điều và nhu cầu duy tu bảo dưỡng (nêu ở điểm 1 trên đây), đơn giá vật tư, nhân công tại địa phương và chỉ tiêu giao số kiểm tra về dự toán chi kinh phí duy tu bảo dưỡng đê điều của cấp có thẩm quyền; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lập dự toán chi về duy tu, bảo dưỡng đê điều gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (đối với duy tu bảo dưỡng tuyến đê từ cấp III trở lên) và gửi Sở Tài chính vật giá địa phương để tổng hợp vào dự toán chi Ngân